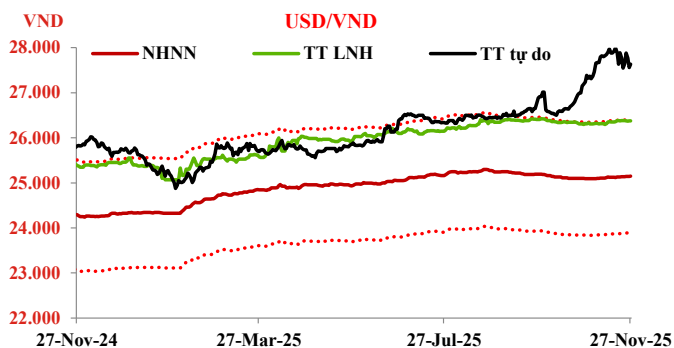


## Tin trong nước ngày 27/11

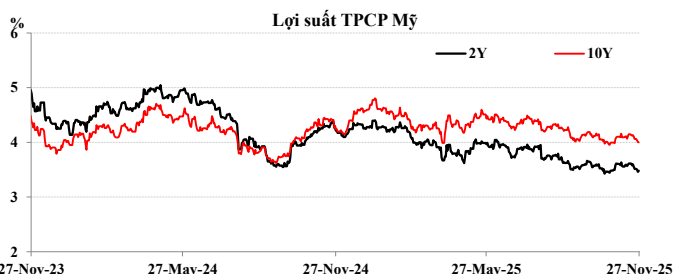
- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 27/11, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 25.152 VND/USD, tăng 06 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.945 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.359 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 26.379 VND/USD, không thay đổi so với phiên 26/11. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 70 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 27.670 VND/USD và 27.750 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 27/11, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,10 - 0,30 đpt ở các kỳ hạn ON và 1W trong khi đi ngang ở kỳ hạn 2W và tăng 0,05 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, giao dịch tại: ON 5,50%; 1W 5,90%; 2W 6,40% và 1M 6,20%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,02 - 0,03 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giữ nguyên ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 3,91%; 1W 3,98%; 2W 4,01%, 1M 4,05%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp không thay đổi ở các kỳ hạn ngắn, trong khi tăng ở các kỳ hạn 10Y và 15Y, chốt phiên với mức: 3Y 2,97%; 5Y 3,19%; 7Y 3,44%; 10Y 3,90%; 15Y 3,95%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, phiên 27/11, NHNN chào thầu 2.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 7 ngày, 2.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày, 1.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 28 ngày và 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Kết quả là có 793,23 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 7 ngày, 1.062,22 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 14 ngày và 8.458,63 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 91 ngày. Kỳ hạn 28 ngày không có khối lượng trúng thầu. Có 3.119,6 tỷ đồng đáo hạn phiên 27/11. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, NHNN bơm ròng 7.194,48 tỷ đồng vào thị trường trong phiên hôm qua. Có 330.420,36 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.
- Thị trường trái phiếu:** Phiên 27/11, NHCSXH đấu thầu thành công toàn bộ 2.500 tỷ đồng TPCPBL kỳ hạn 10Y gọi thầu với lãi suất trúng thầu 4,22% (-0,03 đpt so với phiên đấu thầu trước).
- Thị trường chứng khoán:** Trên thị trường chứng khoán phiên 27/11, dù sớm xuất hiện các nỗ lực bắt lên ngay đầu phiên, các chỉ số vẫn chịu áp lực tại vùng điểm quanh mốc tham. Chốt phiên, VN-Index tăng nhẹ 3,96 điểm (+0,24%) lên mức 1.684,32 điểm; HNX-Index giảm 0,48 điểm (-0,18%) còn 261,43 điểm; UPCoM-Index nhích 0,14 điểm (+0,12%) đạt 119,36 điểm. Thanh khoản thị trường tiếp tục giảm với giá trị giao dịch đạt hơn 18.800 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng nhẹ hơn 29 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Liên bộ Công Thương - Tài chính vừa công bố điều chỉnh giá bán lẻ xăng dầu trong nước, áp dụng từ ngày 27/11.** Theo đó, giá xăng E5 RON92: không cao hơn 19.288 đồng/lít (giảm 519 đồng/lít so với giá cơ sở hiện hành), thấp hơn xăng RON95-III 721 đồng/lít; xăng RON95-III: 20.009 đồng/lít (giảm 533 đồng/lít); dầu diesel 0.05S: 18.800 đồng/lít (giảm 1.026 đồng/lít); dầu hỏa: 19.473 đồng/lít (giảm 815 đồng/lít); dầu mazut 180CST 3.5S: 13.488 đồng/kg (giảm 251 đồng/kg).



Lãi suất LNH

Trái phiếu

| Kỳ hạn | VND  | D/D   | USD  | D/D   | Kỳ hạn | Lãi suất | D/D   |
|--------|------|-------|------|-------|--------|----------|-------|
| ON     | 5.50 | -0.30 | 3.91 | -0.03 | 3Y     | 2.97     | 0.000 |
| 1W     | 5.90 | -0.10 | 3.98 | -0.02 | 5Y     | 3.19     | 0.000 |
| 2W     | 6.40 | 0.00  | 4.01 | -0.03 | 7Y     | 3.44     | 0.000 |
| 1M     | 6.20 | 0.05  | 4.05 | 0.00  | 10Y    | 3.90     | 0.031 |
| 2M     | 6.40 | 0.00  | 4.10 | -0.03 | 15Y    | 3.95     | 0.005 |
| 3M     | 6.70 | 0.00  | 4.15 | -0.03 |        |          |       |
| 6M     | 6.40 | -0.35 | 4.19 | -0.05 |        |          |       |
| 9M     | 6.38 | 0.00  | 4.23 | -0.07 |        |          |       |
| 1Y     | 6.38 | 0.00  | 4.23 | -0.10 |        |          |       |



Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

| Ngày     | Phiên | Kỳ hạn (ngày) | Lãi suất (%/năm) | KL gọi thầu | KL trúng | KL đến hạn | Bơm/hút ròng | KL lưu hành |
|----------|-------|---------------|------------------|-------------|----------|------------|--------------|-------------|
| 27-11-25 | 1     | 7             | 4.0              | 2,000       | 793.23   |            |              |             |
| 27-11-25 | 1     | 14            | 4.0              | 2,000       | 1,062.22 | 3,119.60   | 7,194.48     | 330,420.36  |
| 27-11-25 | 1     | 28            | 4.0              | 1,000       | -        |            |              |             |
| 27-11-25 | 1     | 91            | 4.0              | 10,000      | 8,458.63 |            |              |             |

Thị trường TPCP sơ cấp

Đơn vị: tỷ đồng

| TCPH | Ngày DT   | Kỳ hạn | KL gọi thầu | KL trúng thầu | LS trúng thầu | Thay đổi |
|------|-----------|--------|-------------|---------------|---------------|----------|
| VBSP | 27-Nov-25 | 10     | 2500        | 2500          | 4.22%         | -0.03%   |
| Tổng |           |        | 2500        | 2500          |               |          |

Chứng khoán ngày 27/11/2025

|                  | VN-Index | HNX-Index | Upcom  |
|------------------|----------|-----------|--------|
| Điểm             | 1684.32  | 261.43    | 119.36 |
| %/ngày           | 0.24%    | -0.18%    | 0.12%  |
| %31/12/2024      | 33.0%    | 14.9%     | 25.6%  |
| KLGD (tr.đ.v)    | 598.41   | 46.93     | 22.6   |
| GTGD (tỷ đ)      | 17567    | 911.14    | 332.10 |
| NĐTNN mua (tỷ đ) | 3399     | 40.66     | 10.93  |
| NĐTNN bán (tỷ đ) | 2776     | 33.05     | 27.29  |

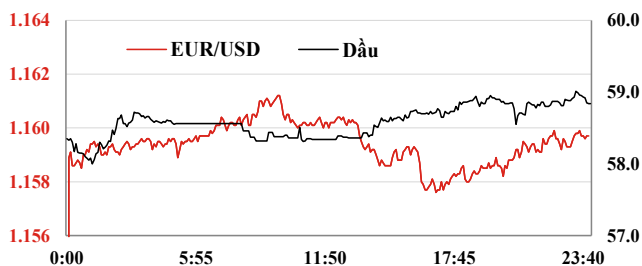
## Tin quốc tế

- Nước Anh công bố một số định hướng tài khóa trong tương lai.** Ngày 26/11, Bộ trưởng Tài chính Anh Rachel Reeves công bố ngân sách cho tài khóa 2026, đồng thời cam kết sẽ không để đất nước quay trở lại chính sách “thắt lưng buộc bụng” nhưng cũng không để chi tiêu công và vay nợ vượt tầm kiểm soát. Về định hướng ngân sách mới, bà Reeves cho biết Chính phủ có thể tăng thuế để giảm nợ công và có thêm nguồn lực cho các dịch vụ thiết yếu. Bên cạnh tăng thu, Bộ trưởng Reeves cũng công bố gói chi tiêu hàng tỷ bảng để hỗ trợ người dân như tăng lương tối thiểu và lương hưu cao hơn mức lạm phát; giảm hóa đơn năng lượng; giữ giá vé tàu hỏa và phí kê đơn thuốc; rút ngắn thời gian chờ khám chữa bệnh của Cơ quan Y tế Quốc gia (NHS); thúc đẩy việc làm cho thanh niên; hỗ trợ doanh nghiệp bán lẻ – dịch vụ; đẩy nhanh xây dựng nhà ở và nâng cấp hạ tầng.

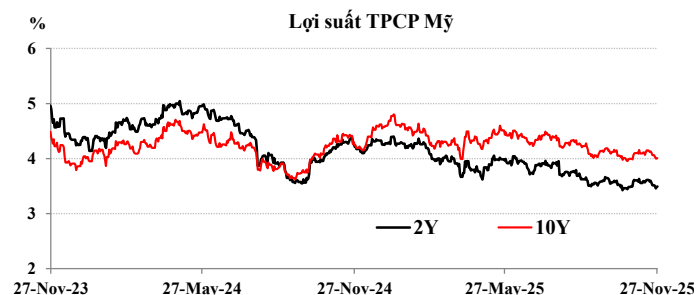
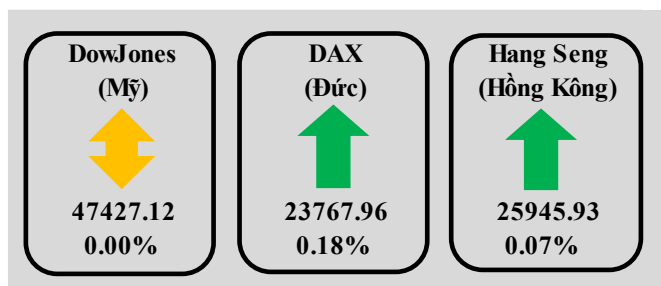
- Niềm tin tiêu dùng tại Đức cải thiện nhẹ trong tháng 11.** Hãng GfK khảo sát cho biết chỉ số niềm tin tiêu dùng tại nước Đức ở mức -23,2 điểm trong tháng 11, tăng lên từ mức -24,1 điểm của tháng 10, đồng thời cao hơn mức -23,6 điểm theo dự báo. Như vậy, tâm lý của người tiêu dùng Đức nói chung luôn ở trong trạng thái tiêu cực kể từ cuối năm 2021 cho tới nay. Mặc dù tình trạng hiện tại cũng đã tốt hơn và ổn định hơn so với thời điểm cuối năm 2022, tuy nhiên chỉ số niềm tin vẫn cho thấy thị trường không sẵn sàng chi tiêu, do nghi ngờ về triển vọng kinh tế và thu nhập trong trung hạn. Các chuyên gia dự báo kinh tế Đức tháng 12 có thể tiếp tục trầm lắng dù có yếu tố mùa vụ cuối năm. Bước sang năm 2026, thị trường kỳ vọng Chính phủ Đức có những biện pháp kích cầu bằng cách hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho người dân trong trung hạn.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

| Ngày  | Giờ VN | Mức độ ảnh hưởng | Chỉ số kinh tế                        | Kỳ này | Dự báo | Kỳ trước |
|-------|--------|------------------|---------------------------------------|--------|--------|----------|
| 27-11 | 14:00  | *                | Chỉ số niềm tin tiêu dùng GfK Đức T11 | -23.2  | -23.6  | -24.1    |
| 27-11 | 6:30   | *                | Tỷ lệ thất nghiệp Nhật Bản yy T10     |        | 0.8    | 0.2      |
| 27-11 | 6:30   | *                | Doanh số bán lẻ Nhật Bản yy T10       |        | 0.1    | 0.2      |
| 27-11 | 14:00  | **               | CPI sơ bộ Đức mm T10                  |        | -0.2   | 0.3      |



|                   | 27 Nov 25 | Ngày (%) | Tuần (%) | Đầu năm (%) |
|-------------------|-----------|----------|----------|-------------|
| USD index         | 99.60     | 0.00%    | -0.56%   | -8.20%      |
| USD/CNY           | 7.08      | 0.05%    | -0.52%   | -3.02%      |
| USD/EUR           | 0.86      | -0.01%   | -0.59%   | -10.71%     |
| USD/JPY           | 156.30    | -0.11%   | -0.74%   | -0.56%      |
| USD/KRW           | 1462.23   | -0.62%   | -0.81%   | -0.99%      |
| USD/SGD           | 1.30      | -0.04%   | -0.85%   | -5.02%      |
| USD/TWD           | 31.29     | 0.12%    | -0.21%   | -4.57%      |
| USD/THB           | 32.21     | -0.03%   | -0.71%   | -5.98%      |
| USD/VND Trung tâm | 25152     | 0.02%    | 0.09%    | 3.36%       |
| USD/VND LNH       | 26379     | 0.00%    | 0.00%    | 3.51%       |
| USD/VND tự do     | 27484     | 0.35%    | 0.28%    | 6.73%       |
| Vàng              | 4157.27   | -0.16%   | 1.97%    | 58.44%      |
| Dầu WTI           | 58.65     | 0.00%    | -0.83%   | -18.22%     |

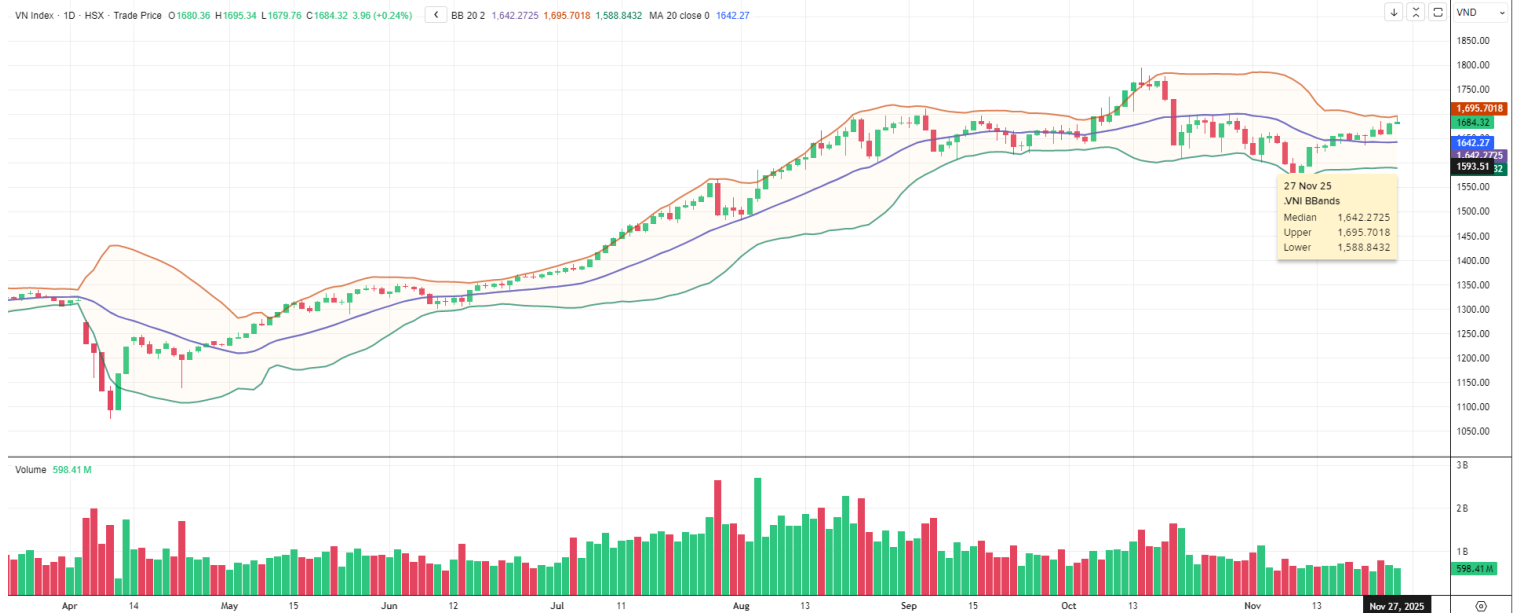


### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

| NHTW      | Đồng tiền | Kỳ trước | Kỳ này | Ngày thay đổi | Cuộc họp tới |
|-----------|-----------|----------|--------|---------------|--------------|
| Mỹ        | USD       | 4.25%    | 4.00%  | 29/10/2025    | 10/12/2025   |
| Châu Âu   | EUR       | 2.40%    | 2.15%  | 5/6/2025      | 18/12/2025   |
| Anh       | GBP       | 4.25%    | 4.00%  | 7/8/2025      | 18/12/2025   |
| Nhật      | JPY       | 0.10%    | 0.25%  | 31/7/2024     | 19/12/2025   |
| Australia | AUD       | 3.85%    | 3.60%  | 12/8/2025     | 9/12/2025    |

# Thị trường chứng khoán

## VN-INDEX



VN-Index tăng nhẹ, đóng cửa tại 1.684,32 điểm. Thị trường có thể rung lắc trong những phiên sắp tới khi đang ở gần ngưỡng kháng cự tương đối mạnh 1700 điểm.

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 – Ext: 6867

## TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh – Trưởng Nhóm**

Email: Ninhnnh1@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang – CVCC phân tích**

Email: Giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)